

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 60/2020/HS-ST*

*Ngày: 09-11-2020*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Quyên.*

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:**  
Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 (*Sau đây viết tắt là 05/10/2020*), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 30/10/2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn V**, sinh năm 1992, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị H; có vợ: Nguyễn Thị T; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/8/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Có mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

+ *Người làm chứng:* Anh Mai Văn D; vắng mặt.

+ *Người chứng kiến:* Ông Đỗ Văn S; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h 40' ngày 22/8/2020, tại đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an huyện L, tỉnh Hà Nam, phối hợp với Công an xã H, huyện L đang làm nhiệm vụ thì phát hiện đối tượng Nguyễn Văn V đang điều khiển xe mô tô, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của V một gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, (được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01), V khai đó là Heroine mới mua về để sử dụng.

Ngoài ra, còn thu giữ của V: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đồng; số tiền 236.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát (Sau đây viết tắt là: BKS) 29E1-780.65 cùng giấy phép lái xe mô tô, căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

\* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V: không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

\* Tại bản kết luận giám định số 157/PC09-MT ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,203 (Không phải hai trăm linh ba) gam, loại: Heroine”*.

\* Về nguồn gốc Heroine thu giữ, Nguyễn Văn V khai: Khoảng 10h ngày 22/8/2020, V điều khiển xe mô tô BKS 29E1-780.65 (V mượn của anh Nguyễn Tuấn A là em họ của V trước đó để về quê) đến khu vực xã V, huyện L mua của một người phụ nữ (không biết tên, tuổi) một gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó điều khiển xe về để sử dụng, đến địa phận thôn T, xã H, huyện L thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

\* Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 29E1-780.65 cùng các giấy tờ xe và toàn bộ vật chứng thu giữ trong vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

\* Quá trình điều tra Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS-LN ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn V về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng, không có ý kiến thay đổi hoặc bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn V từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận và khai báo toàn bộ động cơ, mục đích cũng như diễn biến hành vi cất giấu trái phép chất ma túy vào sáng ngày 22/8/2020 đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định bản thân mới sử dụng ma túy từ đầu năm 2020, không biết người phụ nữ đã bán ma túy cho mình là ai, ở đâu; bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân hối hận về hành vi đã thực hiện và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Tuấn A) trình bày: Anh và bị cáo Nguyễn Văn V là anh em họ, làm cùng công ty trên Hà Nội. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 29E1-780.65 thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của anh, chiều ngày 21/8/2020 V có mượn anh chiếc xe máy trên để về quê, anh hoàn toàn không biết việc V sử dụng xe để phạm tội và đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho anh chiếc xe máy và các giấy tờ liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, bản kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 10h 40' ngày 22/8/2020, tại khu vực đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn V đang có hành vi cất giấu trái phép 0,203 (Không phải hai trăm linh ba) gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang.*

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.*

[2] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nếu không được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu sau này. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

- *Xét nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn sửa chữa lỗi lầm. Qua xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú thì hiện gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, vợ đang mang thai sắp sinh con, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết này cũng như cân nhắc yếu tố nhân thân để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thể hiện được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội có hoàn cảnh như bị cáo.

Xét thấy, cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên quyết định tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng*:

+ Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đồng đã qua sử dụng và số tiền 236.000 đồng (là tài sản hợp pháp của bị cáo); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, BKS 29E1-780.65 cùng giấy phép lái xe mô tô, căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Tuấn A và 01 tờ khai lệ phí trước bạ, 01 biên lai thu tiền phí, lệ phí (là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tuấn A). HĐXX xác định: toàn bộ số tài sản và giấy tờ nêu trên không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo và anh Nguyễn Tuấn A. Tuy nhiên, cần tiếp tục thu giữ số tiền 236.000 đồng của bị cáo để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

[5] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật

[8] *Về vấn đề khác*: Trong vụ án này, Nguyễn Văn V khai đã mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực xã V, huyện L. HĐXX xét thấy, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn V **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/8/2020.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong bì niêm phong số 157/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V:* 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đồng, có số IMEI 353264070/77246 và số tiền 236.000 đồng (tiếp tục thu giữ số tiền 236.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự).

- *Trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu trắng đen, BKS 29E1-780.65 cùng giấy phép lái xe mô tô, căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Tuấn A; 01 tờ khai lệ phí trước bạ, 01 biên lai thu tiền phí, lệ phí đều mang tên Thái Hải L.

*(Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 07/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân. Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 21 trong tài khoản 3949.0.1.1036366 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân lập ngày 06/10/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).*

[3] Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo;* người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***(Đã ký)***

**Đinh Văn An**